

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : 393/2017/HSPT

Ngày: 09/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Uyên Thy**

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Bạch Huệ;
2. Ông Trần Minh Châu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang – Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 352/2017/HSPT ngày 29/06/2017 Đối với các bị cáo Danh D và Danh Hoàng E, do có kháng cáo của các bị cáo và có kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 26/05/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Danh D; sinh năm: 1998, tại: tỉnh S; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơme; tôn giáo: Phật; trú tại: ấp S1, xã S2, huyện S3, tỉnh S; chỗ ở: B6/2B ấp 2, xã B1, huyện B, Thành phố H; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: công nhân; con ông X (1958) và bà Y (1962); chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 30/8/2016 (có mặt).

2. Danh Hoàng E; sinh năm: 1998, tại: tỉnh S; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơme; tôn giáo: Phật; trú tại: ấp S4, xã S5, huyện S6, tỉnh S; chỗ ở: B7/16 ấp 2, xã B1, huyện B, Thành phố H; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông X1 (1972) và bà Y1 (1975); chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 30/8/2016 (có mặt).

Người bị hại có kháng cáo: Ông **Trần Q**; sinh năm: 1995; trú tại: ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh T; chỗ ở: 42/46 đường D1, khu phố D2, phường D3, quận D, Thành phố H (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh D, Danh Hoàng E, H (chưa rõ lai lịch) và A (chưa rõ lai lịch) có mối quan hệ là bạn bè. D làm quản lý tiệm Net Thiên Ngân tại số B6/2B ấp 2 xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Hoàng E cũng thường xuyên đến đây chơi game nên Danh D và Hoàng E có quen biết với Trần Q là khách đến chơi game.

Khoảng 22 giờ ngày 17/5/2016, trong lúc D, E, H và A đang ngồi uống rượu tại phòng trọ số 4 nhà trọ số 58 lô M đường 15 khu dân cư ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh thì D có kể lại cho cả nhóm nghe sự việc nhiều lần bị Q hăm dọa đòi chém. Lúc này, H hỏi D có đi tìm Q chém không, H sẽ giúp; Danh Hoàng E và A nghe vậy liền nói nghỉ nhậu đi liền và cả 04 đối tượng cùng thống nhất đi tìm Q để chém trả thù. Khi đi D lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 40 cm ở phía trước phòng trọ cầm trên tay, Danh Hoàng E điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) chở D, riêng A điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) chở H cùng đến tiệm Net khoảng 10 mét chờ, D và H mỗi người cầm trên tay 01 dao tự chế đi vào bên trong, khi đến chỗ Q đang ngồi chơi game, D dùng tay phải cầm dao chém 01 nhát trúng chân trái của Q làm Q té xuống đất, tiếp đó H và D cầm dao chém nhiều nhát vào chân, tay, đầu Q gây thương tích. Thấy người Q ra nhiều máu, D và H ngừng lại, quay ra ngoài gặp Hoàng E, A và nói vừa chém Q xong rồi cả bọn lên xe quay về. Trên đường về, D vứt bỏ con dao gây án ở ven đường rồi cả nhóm bỏ trốn.

Sau khi sự việc xảy ra, Q được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bình Chánh rồi chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị. Ngày 19/5/2016, bà Trần Thị M – mẹ của Q đến công an xã Tân Kiên trình báo vụ việc.

Ngày 29/6/2016, Danh D đến Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh đầu thú và chỉ nơi cư trú của Danh Hoàng E. Công an xã Tân Kiên mời Danh Hoàng E về trụ sở làm việc và lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển Công an huyện Bình Chánh xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 486/TgT.16 ngày 21/7/2016 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của đương sự Trần Q có tỉ lệ tổn thương cơ thể là 60%.

Vật chứng vụ án: không thu giữ được.

Về bồi thường dân sự: anh Trần Q yêu cầu các bị cáo và gia đình các bị cáo phải bồi thường số tiền 191.700.000 đồng. Trong đó, tiền viện phí 17.000.000 đồng, tiền thu nhập bị tổn thất là 54.000.000 đồng; tiền mẹ Q bỏ việc mỗi tháng, tiền nuôi Q ăn uống và lên xuống trong bệnh viện là 70.000.000 đồng; tiền mẹ Q mỗi ngày lo cho Q ăn uống là 50.000.000 đồng.

Đối với các đối tượng tên H và A hiện chưa rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đang tiếp tục điều tra, xác minh khi nào rõ nhân thân, lai lịch sẽ xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 26/05/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt đối với bị cáo như sau:

Tuyên bố các bị cáo Danh D, Danh Hoàng E phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Danh D 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2016.

Xử phạt Danh Hoàng E 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2016.

Tách việc bồi thường để xét xử sau theo thủ tục tố tụng dân sự, người bị hại ông Trần Q được quyền khởi kiện về bồi thường dân sự theo quy định pháp luật.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/5/2017, bị cáo Danh Hoàng E có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05/6/2017, người bị hại là anh Trần Q có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo và xem xét vấn đề bồi thường.

Ngày 06/06/2017 bị cáo Danh D có đơn kháng cáo với nội dung mức án sơ thẩm xử phạt bị cáo quá nặng và đề nghị xem xét xử lại cho bị cáo mức án nhẹ hơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Danh D, Danh Hoàng E thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại là ông Trần Q giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo và đề nghị xem xét giải quyết buộc các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Danh D và bị cáo Danh Hoàng E, không chấp nhận kháng cáo của người bị hại và giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Danh D và Danh Hoàng E đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên. Từ đó xác định được, vào khoảng 02 giờ 22 ngày 17/5/2016, tại tiệm Net Thiên Ngân địa chỉ B6/2B ấp 2 xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, bị cáo Danh Hoàng E cùng đối tượng tên A (chưa xác định được lai lịch) đứng ngoài cảnh giới, còn Danh D và đối tượng tên H (chưa xác định được lai lịch) tiến vào tiệm dùng dao đã chuẩn bị sẵn từ trước chém nhiều nhát vào người anh Trần Q gây thương tích nặng. Với hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ để gây thương tích cho người khác tỷ lệ thương tật là 60% theo giám định, các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 26/05/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã tuyên các bị cáo Danh D, Danh Hoàng E phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan sai.

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Danh D, Danh Hoàng E và kháng cáo của người bị hại Trần Q làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Về hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và người bị hại không trình bày hay bổ sung thêm tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét thêm. Xét thấy Bản án sơ thẩm đã xem xét toàn diện hồ sơ vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo cũng như cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Danh D và tuyên phạt bị cáo mức án 06 (sáu) năm tù là đã thỏa đáng.

Đối với bị cáo Danh Hoàng E phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức do bị rủ rê, bị cáo chỉ chờ Danh D đến, không trực tiếp dùng dao chém gây thương tích cho người bị hại, hành vi của Danh Hoàng E chỉ có vai trò thứ yếu, bản án sơ thẩm áp dụng hình phạt đối với bị cáo 05 (năm) năm tù là có phần nghiêm khắc, nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Danh Hoàng E.

Đối với đề nghị xem xét lại phần bồi thường dân sự của người bị hại là ông Trần Q. Nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã tách việc bồi thường xét xử sau theo thủ tục tố tụng dân sự, do đó nhằm đảm bảo quyền lợi được hai cấp xét xử của người bị hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Danh Hoàng E, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Danh D, không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Q và sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo **Danh D, Danh Hoàng E** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Danh D** 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2016.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 69; khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Danh Hoàng E** 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2016.

Bị cáo Danh Hoàng E không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Danh D phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Anh Trần Q phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp.HCM | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại Tp.HCM | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |

- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- P.PC53 – CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (2)
- Người bị hại; (1)
- THA huyện Bình Chánh; (2)
- TAND huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ (24). (4)

Phạm Uyên Thy